TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **02**/2017/QĐST - DS	*Thạnh Phú, ngày **03** tháng **11** năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **25** tháng **10** năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **14/**2017/TLST- DS ngày **12** tháng **10** năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn**:** Bà **Lê Thị H** – sinh năm: 1964, địa chỉ: 199/1, ấp G, xã G, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn**:** Bà **Tạ Thị A** – sinh năm: 1965; Địa chỉ: 169/1, ấp G, xã G, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tạ Thị A có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền 51.380.000 đồng (Năm mươi mốt triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng).

- Thời hạn và cách thức trả: Ngày 01/01/2018 bà A có trách nhiệm trả cho bà H số tiền là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Sau đó cứ vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng bà A trả cho bà H số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Việc trả tiền hàng tháng được thực hiện đến ngày 01/8/2018 với số tiền là 48.000.000 (Bốn mươi tám triệu) đồng. Số tiền còn lại 3.380.000 (Ba triệu ba trăm tám mươi ngàn) đồng bà A sẽ trả cho bà H vào ngày 01/9/2018 là hết số nợ trên.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Bà Tạ Thị A phải chịu 642.250 đồng.

+ Bà Lê Thị H phải chịu 642.250 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.359.000 đồng theo Biên lai thu số **0012112** ngày **12** tháng **10** năm **2017** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Bà H được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là **716.750** *(Bảy trăm mười sáu ngàn bảy trăm năm mươi ngàn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Đào Hồng Vân

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.